

Số: 4091/QĐ-UBND

*Cần Thơ, ngày 26 tháng 12 năm 2016*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ  
thành phố Cần Thơ giai đoạn 2016 - 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1273/TTr-SKH-CN ngày 02 tháng 12 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ thành phố Cần Thơ giai đoạn 2016 - 2020, với những nội dung như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

a) Nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, doanh nhân, tổ chức và cá nhân về tài sản trí tuệ trong hội nhập kinh tế quốc tế của thành phố.

b) Thúc đẩy sáng tạo, ứng dụng kết quả nghiên cứu và tăng cường bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Đến năm 2020, có trên 3.500 văn bằng sở hữu trí tuệ được cấp, tăng 25% so với năm 2015.

c) Nâng cao khả năng cạnh tranh đối với các sản phẩm, dịch vụ của thành phố ở trong và ngoài nước thông qua hoạt động tạo lập, khai thác, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ.

**2. Mục tiêu cụ thể**

a) Đào tạo, tập huấn về sở hữu trí tuệ cho trên 3.000 lượt đại biểu tham dự, tập trung vào doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, viện, trường.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân chi phí đăng ký bảo hộ trong nước đối với 140 đối tượng sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, giải pháp hữu ích, quyền tác giả, giống cây trồng và đăng ký bảo hộ ở nước ngoài đối với 10 nhãn hiệu.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp khai thác, áp dụng vào thực tiễn ít nhất 3 sáng chế, giải pháp hữu ích.

d) Hỗ trợ bảo hộ, quản lý và phát triển quyền sở hữu trí tuệ cho ít nhất 5 sản phẩm, dịch vụ, ưu tiên sản phẩm đặc thù của địa phương, sản phẩm làng nghề, sản phẩm mang địa danh.

đ) Hỗ trợ ít nhất 3 doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ trong việc xây dựng, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ.

## **II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Nâng cao nhận thức, năng lực tạo lập và phát triển tài sản trí tuệ**

a) Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về tài sản trí tuệ.

- Tổ chức hội thảo, tập huấn để nâng cao hiểu biết, chuyên môn, nghiệp vụ về sở hữu trí tuệ và nâng cao hiệu quả hoạt động thực thi quyền sở hữu trí tuệ phù hợp với từng đối tượng.

- Tổ chức tập huấn, hội thảo về khai thác thông tin sở hữu trí tuệ; định giá, kiểm toán tài sản trí tuệ, tập trung vào các đối tượng là sáng chế, tên thương mại, nhãn hiệu của các doanh nghiệp.

- Tổ chức cho doanh nghiệp, doanh nhân, nhà sáng tạo học tập kinh nghiệm, tham quan mô hình quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ có hiệu quả trong và ngoài nước.

- Tuyên truyền, phổ biến về sở hữu trí tuệ trên các phương tiện thông tin đại chúng (Báo Cần Thơ, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ, tập san, bản tin, website...); treo băng rôn hưởng ứng kỷ niệm ngày sở hữu trí tuệ thế giới 26/4; duy trì và cập nhật thông tin trên trang thông tin điện tử về sở hữu trí tuệ [www.sohuutritue.cantho.gov.vn](http://www.sohuutritue.cantho.gov.vn), góc thư viện chuyên ngành về sở hữu trí tuệ.

b) Hỗ trợ xây dựng và triển khai mô hình quản lý và phát triển tài sản trí tuệ trong các doanh nghiệp và tổ chức khoa học và công nghệ: Tổ chức bộ phận chuyên môn về tài sản trí tuệ; xây dựng và triển khai quy trình phát hiện, thống kê, đánh giá, quản lý tài sản trí tuệ.

### **2. Hỗ trợ đăng ký bảo hộ, khai thác quản lý và bảo vệ tài sản trí tuệ**

- Hỗ trợ đăng ký bảo hộ trong nước đối với nhãn hiệu, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, giải pháp hữu ích, giống cây trồng, quyền tác giả và hỗ trợ đăng ký bảo hộ ngoài nước đối với nhãn hiệu.

- Quản lý và phát triển tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm đã được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, ưu tiên sản phẩm đặc thù của địa phương mang địa danh.

- Khai thác, nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

- Áp dụng sáng chế được bảo hộ tại Việt Nam, sáng chế của nước ngoài không được bảo hộ tại Việt Nam, áp dụng giống cây trồng mới.

### **3. Hỗ trợ ứng dụng các tài sản trí tuệ, thành quả sáng tạo cá nhân được hình thành từ thực tiễn**

- Tư vấn, hỗ trợ đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho cá nhân có sáng kiến, giải pháp kỹ thuật và các thành quả sáng tạo khác.

- Hỗ trợ hoàn thiện, khai thác, áp dụng các tài sản trí tuệ và thành quả sáng tạo, đặc biệt là các tài sản trí tuệ, thành quả sáng tạo cá nhân có tính ứng dụng cao, khả năng áp dụng rộng rãi, mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội, cộng đồng.

- Vinh danh, khen thưởng các cá nhân điển hình có tài sản trí tuệ, thành quả sáng tạo được áp dụng rộng rãi, mang lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng và xã hội.

### **III. DỰ KIẾN KẾT QUẢ VÀ HIỆU QUẢ CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

Kết quả dự kiến thực hiện chương trình đạt được như sau:

- Trên 3.000 lượt tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và công chúng được phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, chấp hành và thực hiện đúng pháp luật về sở hữu trí tuệ; 100% công chức - viên chức các cơ quan quản lý và cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn thành phố được nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ về sở hữu trí tuệ trong bối cảnh hội nhập quốc tế của thành phố và cả nước.

- Công tác hỗ trợ xác lập và khai thác tài sản trí tuệ giúp kích thích nhu cầu xác lập quyền và xây dựng chiến lược phát triển tài sản trí tuệ của nhiều đối tượng liên quan, nhất là cộng đồng doanh nghiệp; đến năm 2020, có trên 3.500 văn bằng sở hữu trí tuệ được cấp, tăng 25% so với giai đoạn 2012 - 2015.

- Chương trình sẽ hỗ trợ bảo hộ cho ít nhất 150 đối tượng sở hữu trí tuệ, bao gồm hỗ trợ đăng ký bảo hộ ở trong nước: khoảng 105 nhãn hiệu (bao gồm nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và chỉ dẫn địa lý); 10 kiểu dáng công nghiệp; 10 sáng chế/giải pháp hữu ích; 10 bản quyền tác giả và quyền liên quan; 05 giống cây trồng; hỗ trợ đăng ký bảo hộ ở nước ngoài cho khoảng 10 nhãn hiệu. Chương trình hỗ trợ cho các đối tượng sở hữu trí tuệ đã nộp đơn đăng ký hoặc được cấp văn bằng bảo hộ trong giai đoạn 2016 - 2020.

- Đảm bảo 100% cá nhân, tổ chức có nhu cầu đều được sử dụng nguồn thông tin dữ liệu về sở hữu trí tuệ, thư viện chuyên ngành sở hữu trí tuệ, website sở hữu trí tuệ [www.sohuutritue.cantho.gov.vn](http://www.sohuutritue.cantho.gov.vn).

- Có từ 03 (ba) sáng chế, giải pháp hữu ích trở lên được hỗ trợ khai thác, áp dụng vào thực tiễn.

- Có từ 05 (năm) sản phẩm, dịch vụ, sản phẩm đặc sản, chủ lực của địa phương, sản phẩm làng nghề, sản phẩm mang địa danh trở lên được hỗ trợ bảo hộ, quản lý và phát triển quyền sở hữu trí tuệ.

- Có từ 03 (ba) doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ trở lên được hỗ trợ trong việc xây dựng, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ.

#### **IV. NGUỒN KINH PHÍ VÀ ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ**

##### **1. Nguồn kinh phí hỗ trợ và nội dung chi**

###### **a) Khái toán kinh phí**

Khái toán tổng kinh phí thực hiện Chương trình là **11.702.850.000** đồng (*Mười một tỷ, bảy trăm lẻ hai triệu, tám trăm năm mươi ngàn đồng*). Trong đó:

- Ngân sách nhà nước (Nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ): **10.402.300.000** đồng (*Mười tỷ, bốn trăm lẻ hai triệu, ba trăm ngàn đồng*), chi các công việc sau:

+ Chi các nội dung hoạt động chung của chương trình: **2.549.254.000** đồng (*Hai tỷ, năm bốn mươi chín triệu, hai trăm năm bốn ngàn đồng*).

+ Chi thực hiện các dự án thuộc Chương trình (hỗ trợ, đăng ký quyền sở hữu trí tuệ trong nước và đăng ký nhãn hiệu ở nước ngoài; dự án tuyên truyền phổ biến kiến thức trên Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ, các dự án sở hữu trí tuệ khác): **7.853.046.000** đồng (*bảy tỷ, tám trăm năm mươi ba triệu, không trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*).

- Doanh nghiệp, tổ chức đóng góp: **1.300.550.000** đồng (*một tỷ, ba trăm triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng*) (đóng góp phần kinh phí thực hiện các dự án không được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước). Đối tượng đóng góp là các tổ chức, cá nhân hưởng lợi từ Chương trình và các đối tượng tự nguyện đóng góp khác.

- Tranh thủ phối hợp vào các Chương trình của Trung ương và địa phương cho các nội dung, sản phẩm liên quan.

###### **b) Nội dung chi của chương trình**

- **Chi các nội dung hoạt động chung của chương trình, bao gồm:**

+ Chi hoạt động thông tin, tuyên truyền về chương trình, tổ chức vận động doanh nghiệp tham gia chương trình; chi hoạt động thường xuyên, văn phòng phẩm; thuê chuyên gia tư vấn, hỗ trợ; điều tra, khảo sát phục vụ thực hiện Chương trình;

+ Xây dựng, phát hành các tài liệu liên quan đến quản lý và thực hiện Chương trình;

+ Chi tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, tập huấn, sơ kết, tổng kết thuộc Chương trình;

+ Chi tổ chức học tập kinh nghiệm, tham quan các mô hình quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ cho thành viên Ban chỉ đạo Chương trình, Ban thư ký, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh;

+ Thù lao trách nhiệm cho các thành viên: Ban chỉ đạo Chương trình, Ban thư ký;

+ Hỗ trợ các hoạt động hội nhập quốc tế về sở hữu trí tuệ:

. Đoàn ra, đoàn vào (*nếu có*): cử cán bộ, công chức quản lý học tập chuyên môn nghiệp vụ ở nước ngoài theo các chương trình hợp tác hoặc chương trình do Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức.

. Chi đối ứng các dự án trong và ngoài nước liên quan đến sở hữu trí tuệ do Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt (*nếu có*).

+ Chi kinh phí hỗ trợ và họp Hội đồng xét hỗ trợ đăng ký bảo hộ các đối tượng sở hữu trí tuệ trong và ngoài nước theo quy định của Chương trình;

+ Chi phí duy trì và cập nhật thông tin thư viện chuyên ngành sở hữu trí tuệ, website sở hữu trí tuệ [www.sohuutritue.cantho.gov.vn](http://www.sohuutritue.cantho.gov.vn).

+ Chi họp Hội đồng xét duyệt, nghiệm thu và kiểm tra tiến độ các dự án thuộc Chương trình.

+ Các chi khác liên quan trực tiếp đến hoạt động của Chương trình.

**- Chi thực hiện các nội dung của Chương trình thông qua dự án khoa học và công nghệ được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, bao gồm:**

+ Hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước.

+ Tuyên truyền phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ trên Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ.

+ Bảo hộ, quản lý và phát triển quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm, dịch vụ, sản phẩm đặc thù của địa phương, sản phẩm làng nghề, sản phẩm mang địa danh, sản phẩm từ các hội thi sáng tạo kỹ thuật.

+ Xây dựng, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ đối với các doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ.

+ Khai thác, ứng dụng sáng chế, giải pháp hữu ích, tài sản trí tuệ, thành quả sáng tạo vào thực tiễn.

## **2. Định mức hỗ trợ**

### **a) Đối với hỗ trợ đăng ký quyền sở hữu trí tuệ**

- Hỗ trợ đăng ký quyền sở hữu trí tuệ cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân ở trong nước:

+ Quyền sở hữu công nghiệp:

. Hỗ trợ 70% chi phí đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp ở trong nước đối với mỗi nhãn hiệu, không vượt quá **5.000.000 đồng** (*năm triệu đồng*). Mỗi nhãn hiệu chỉ được hỗ trợ chi phí đăng ký bảo hộ tối đa 2 nhóm hàng hóa và/hoặc nhóm dịch vụ; trong đó, mỗi nhóm **sản phẩm** có tối đa 06 (sáu) sản phẩm, mỗi nhóm dịch vụ có tối đa 6 (**sáu**) dịch vụ.

. Hỗ trợ 100% chi phí xây dựng nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận: không vượt quá **14.000.000 đồng** (*mười bốn triệu đồng*) đối với mỗi nhãn hiệu tập thể hoặc nhãn hiệu chứng nhận.

. Hỗ trợ 100% chi phí đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với

mỗi sáng chế, giải pháp hữu ích: không vượt quá **16.000.000 đồng** (mười sáu triệu đồng).

• Hỗ trợ 70% chi phí đăng ký bảo hộ bản quyền sở hữu công nghiệp đối với mỗi kiểu dáng công nghiệp: không vượt quá **4.000.000 đồng** (bốn triệu đồng).

+ Quyền tác giả: Hỗ trợ 70% chi phí đăng ký bảo hộ bản quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm viết, phần mềm máy tính: không vượt quá **3.000.000 đồng** (ba triệu đồng cho một bản quyền tác giả).

+ Quyền đối với giống cây trồng: Hỗ trợ 100% chi phí đăng ký bảo hộ quyền đối với mỗi giống cây trồng: không vượt quá **30.000.000 đồng** (ba chục triệu đồng) cho mỗi giống cây trồng.

- Hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu cho doanh nghiệp, tổ chức ra nước ngoài:

+ Hỗ trợ 70% chi phí đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tại nước ngoài, không vượt quá **50.000.000 đồng** (Năm chục triệu đồng) cho một nhãn hiệu tại nước ngoài.

+ Chi phí tối đa sẽ điều chỉnh hàng năm khi có trượt giá.

+ Mỗi tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp được hỗ trợ đăng ký bảo hộ 01 đối tượng sở hữu trí tuệ cho mỗi loại quyền sở hữu trí tuệ đối với đối tượng đó.

+ Trường hợp tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ trực tiếp (không thông qua các dịch vụ đại diện sở hữu trí tuệ) tại các cơ quan có thẩm quyền cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ sẽ được xem xét hỗ trợ 100% chi phí nộp đơn theo quy định hiện hành có liên quan.

+ Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt phân kinh phí thực hiện Chương trình từ ngân sách nhà nước (nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ) giao Sở Khoa học và Công nghệ quản lý.

#### **b) Đối với dự án khoa học và công nghệ thuộc Chương trình:**

- Hỗ trợ đến 100% kinh phí cho tổ chức, doanh nghiệp khi thực hiện các nội dung của Chương trình thông qua dự án khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực nông nghiệp. Mức hỗ trợ tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án (Năm trăm triệu đồng).

- Hỗ trợ đến 70% kinh phí cho tổ chức, doanh nghiệp khi thực hiện các nội dung của Chương trình thông qua dự án khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp. Mức hỗ trợ tối đa không quá 350 triệu đồng/dự án (Ba trăm năm **chục** triệu đồng).

- Riêng các dự án có nội dung về hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước; tuyên truyền phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ trên Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ, kinh phí thực hiện dự án theo đúng định mức và quy định pháp luật.

Kinh phí được cấp và quyết toán theo tiến độ triển khai dự án, giao Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, phê duyệt, quản lý và nghiệm thu theo quy định.

Tỷ lệ hỗ trợ có liên quan sẽ được điều chỉnh nếu có thay đổi khi Bộ Tài chính ban hành theo Thông tư quy định quản lý tài chính của Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 - 2020 được phê duyệt theo Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Chương trình này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật mới.

## **V. HỒ SƠ, THỦ TỤC XÉT HỖ TRỢ.**

### **1. Đối tượng, hồ sơ, thủ tục xét hỗ trợ đăng ký bảo hộ các đối tượng sở hữu trí tuệ**

**a) Đối tượng:** Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh có địa chỉ hoạt động trên địa bàn thành phố và hoạt động đúng ngành nghề đã đăng ký kinh doanh, thành lập.

**b) Hồ sơ đăng ký:** 01 bộ, bao gồm:

- Phiếu đăng ký (theo mẫu);
- Bản sao Giấy phép đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập (đối với doanh nghiệp, tổ chức, cơ sở); Giấy Chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ xác nhận đăng cư trú tại thành phố (đối với cá nhân).
- Bản sao Quyết định chấp nhận đơn hợp lệ hoặc Văn bằng bảo hộ trong khoảng thời gian 2016 - 2020.

- Bản sao Tờ khai đăng ký

- Bản sao chứng từ đăng ký bảo hộ (Hợp đồng dịch vụ, Hoá đơn...)

**c) Thủ tục xét Hồ sơ đăng ký:**

- Sở Khoa học và Công nghệ nhận hồ sơ đăng ký hỗ trợ và tiến hành thẩm định hồ sơ, đề nghị người nộp hồ sơ bổ sung nếu hồ sơ chưa đầy đủ.

- Sở Khoa học và Công nghệ lập Hội đồng khoa học và công nghệ thẩm định và đề xuất mức hỗ trợ cụ thể.

- Ký kết hợp đồng hỗ trợ kinh phí giữa Sở Khoa học và Công nghệ với doanh nghiệp, tổ chức nếu hồ sơ được Hội đồng thông qua. Nếu hồ sơ đăng ký hỗ trợ không được thông qua thì Sở Khoa học và Công nghệ thông báo cho doanh nghiệp, tổ chức biết và nêu rõ lý do không hỗ trợ.

### **2. Đối tượng, hồ sơ, thủ tục xét hỗ trợ các dự án khoa học và công nghệ về sở hữu trí tuệ**

**a) Đối tượng:** Doanh nghiệp, tổ chức có địa chỉ hoạt động trên địa bàn thành phố và hoạt động đúng ngành nghề đã đăng ký kinh doanh, thành lập.

**b) Hồ sơ đăng ký:** 01 bộ, bao gồm:

- Đơn đề nghị (theo mẫu);

- Thuyết minh dự án (theo mẫu);

- Bản sao Giấy phép đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập (đối với doanh nghiệp).

- Các hồ sơ khác có liên quan (sau khi được phê duyệt)

**c) Thủ tục:**

**- Trình tự, thủ tục xét hỗ trợ:**

**Bước 1:** Doanh nghiệp, tổ chức (gọi chung là doanh nghiệp) nộp Phiếu đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện dự án.

**Bước 2:** Phòng Quản lý chuyên ngành xem xét nội dung phù hợp với yêu cầu Chương trình thì thông báo và cung cấp mẫu viết thuyết minh dự án chi tiết (có trên website của Sở Khoa học và Công nghệ) đến doanh nghiệp, doanh nghiệp viết thuyết minh dự án và kèm hồ sơ liên quan gửi 01 bộ hồ sơ hoàn chỉnh đến Sở Khoa học và Công nghệ.

**Bước 3:** Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng khoa học và công nghệ (gồm 5 - 7 thành viên) là đại diện các cơ quan có liên quan, các chuyên gia tiến hành họp Hội đồng xét duyệt hồ sơ dự án.

+ Nếu không được xét duyệt, doanh nghiệp không thực hiện các bước tiếp theo. Sở Khoa học và Công nghệ thông báo cho doanh nghiệp biết.

+ Nếu dự án được xét duyệt, thư ký Hội đồng tổng hợp các ý kiến của thành viên Hội đồng thành biên bản và gửi Biên bản đến doanh nghiệp làm cơ sở chỉnh sửa, hoàn chỉnh dự án.

**Bước 4:** Sau khi doanh nghiệp chỉnh sửa, hoàn chỉnh dự án theo Biên bản xét duyệt gửi lại Sở Khoa học và Công nghệ. Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Tổ thẩm định nội dung, kinh phí dự án. Tổ thẩm định có nhiệm vụ đánh giá các nội dung dự án đã được chỉnh sửa, bổ sung và thống nhất phần kinh phí hỗ trợ dự án thông qua biên bản thẩm định dự toán kinh phí. Sở Khoa học và Công nghệ gửi biên bản thẩm định dự toán kinh phí đến Sở Tài chính thống nhất.

**Bước 5:** Doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung dự án theo Biên bản thẩm định nội dung kinh phí. Gửi lại thuyết minh dự án cho Sở Khoa học và Công nghệ.

**Bước 6:** Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm lập báo cáo kết quả tuyển chọn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt cho thực hiện dự án.

**Bước 7:** Ký kết hợp đồng thực hiện hỗ trợ dự án giữa Sở Khoa học và Công nghệ và doanh nghiệp nếu dự án được Ủy ban nhân dân chấp thuận phê duyệt. Nếu dự án không được Ủy ban nhân dân chấp thuận phê duyệt thì Sở Khoa học và Công nghệ thông báo cho doanh nghiệp biết.

**- Thủ tục cấp phát, thanh quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ:**

+ Kinh phí hỗ trợ sẽ được cấp phát theo tiến độ dự án.

+ Sở Khoa học và Công nghệ tạm ứng lần một tối đa là 50% kinh phí theo hợp đồng hỗ trợ và 50% kinh phí còn lại sau khi doanh nghiệp cung cấp đầy đủ

hồ sơ thanh quyết toán tối thiểu 70% số tiền tạm ứng lần 01 bằng chứng từ theo quy định của nhà nước.

**Bước 8:** Tổ chức Hội đồng nghiệm thu. Doanh nghiệp hoàn chỉnh báo cáo tổng kết và kết thúc dự án. Doanh nghiệp ký biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng.

**- Hồ sơ đánh giá, nghiệm thu dự án: 01 bộ, bao gồm:**

- + Công văn đề nghị đánh giá, nghiệm thu dự án.
- + Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án (theo mẫu).
- + Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện dự án.
- + Bản sao các quyết định phê duyệt dự án.
- + Bản sao các quyết định điều chỉnh nội dung, kinh phí, thay đổi chủ nhiệm dự án, thời gian thực hiện dự án (nếu có).
- + Các sản phẩm, kết quả của dự án theo Hợp đồng thực hiện dự án và thuyết minh dự án được phê duyệt.
- + Bản sao Hợp đồng và thuyết minh dự án.
- + Báo cáo tình hình sử dụng kinh phí của dự án.
- + Báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện dự án (theo mẫu).
- + Các tài liệu khác (nếu có).

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Thời gian và phạm vi thực hiện Chương trình**

**a) Thời gian thực hiện: 2016 - 2020.**

- Tháng 12 năm 2016: triển khai Chương trình được duyệt cho cá nhân, doanh nghiệp, sở, ngành, đơn vị liên quan.

- Tháng 12 năm 2016 đến tháng 6 năm 2020: tiếp nhận đăng ký và tổ chức xét hỗ trợ kinh phí hỗ trợ bảo hộ các đối tượng sở hữu trí tuệ; Tiếp nhận, xét duyệt, nghiệm thu các dự án thuộc Chương trình.

- Tháng 12 năm 2018: Sơ kết tình hình thực hiện Chương trình.

- Tháng 10 - 12/2020: Tổng kết kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2016 - 2020 và đề xuất phương hướng triển khai Chương trình giai đoạn 2021 - 2025.

**b) Phạm vi thực hiện: trên địa bàn thành phố.**

### **2. Thành lập Ban Chỉ đạo và Ban thư ký Chương trình**

**a) Ban chỉ đạo Chương trình**

- Thành phần:

+ Trưởng ban: Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

+ Phó trưởng ban chỉ đạo: bao gồm đại diện Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương.

+ Các thành viên: bao gồm đại diện Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính .

- Nhiệm vụ: quản lý việc xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các hoạt động chung của Chương trình; quản lý các dự án thuộc Chương trình, gồm: các hoạt động liên quan đến việc phê duyệt dự án; kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án; nghiệm thu kết quả, phân tích, đánh giá và quản lý kinh phí để thực hiện dự án.

### **b) Ban Thư ký Chương trình**

- Thành phần: đại diện phòng phụ trách chuyên môn thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính.

- Nhiệm vụ: triển khai các hoạt động chung của Chương trình, bao gồm: thông tin, tuyên truyền về Chương trình; hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết Chương trình; tổ chức nghiên cứu, khảo sát, học tập kinh nghiệm ở trong và ngoài nước; thực hiện các nhiệm vụ do Ban chỉ đạo Chương trình yêu cầu.

## **3. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị**

### **a) Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo;

- Chủ trì phối hợp với các Sở, Ban ngành thành lập Ban thư ký Chương trình và triển khai thực hiện Chương trình;

- Là cơ quan đầu mối để các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng được hỗ trợ liên hệ; quản lý, triển khai thực hiện các hoạt động chung của Chương trình; quản lý và hỗ trợ việc thực hiện các dự án thuộc chương trình;

- Xây dựng và phê duyệt các biểu mẫu về hồ sơ đăng ký hỗ trợ, dự án sở hữu trí tuệ thuộc Chương trình; biểu mẫu phục vụ cho công tác tổ chức họp Hội đồng xét duyệt kinh phí hỗ trợ đăng ký bảo hộ các đối tượng sở hữu trí tuệ; biểu mẫu phục vụ cho công tác tổ chức Hội đồng xét duyệt, thẩm định, nghiệm thu các dự án và các hướng dẫn khác;

- Quản lý các dự án căn cứ theo nội dung Hợp đồng giữa Sở Khoa học Công nghệ và đơn vị chủ trì thực hiện dự án với định mức xây dựng kinh phí dự án thực hiện theo quy định hiện hành;

- Xem xét, phê duyệt yêu cầu điều chỉnh thời gian, nội dung, thay đổi chủ nhiệm, chủ trì dự án thực hiện dự án (nếu có);

- Phối hợp với Sở tài chính xem xét, phê duyệt yêu cầu điều chỉnh kinh phí dự án (nếu có);

- Định kỳ hàng quý tổ chức họp Hội đồng xét duyệt kinh phí hỗ trợ đăng ký bảo hộ các đối tượng sở hữu trí tuệ.

- Thực hiện cấp kinh phí hỗ trợ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra tại các tổ chức, doanh nghiệp được hỗ trợ. Trong quá trình kiểm tra nếu phát hiện tổ chức, doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định hỗ trợ thì dừng cấp phát kinh phí.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổ chức Hội đồng xét duyệt, thẩm định, nghiệm thu các dự án thuộc Chương trình.

### **b) Trách nhiệm của các Sở, ngành, đơn vị**

- Các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Văn hoá Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền Thông, Kế hoạch và Đầu tư; Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật; Liên minh Hợp Tác xã; Hội Nông dân; Hiệp hội Doanh nghiệp; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ; Ban Quản lý các Khu Chế xuất và công nghiệp Cần Thơ:

+ Tuyên truyền, phổ biến và cung cấp thông tin về Chương trình và hỗ trợ cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc phạm vi quản lý tham gia Chương trình.

+ Đề xuất nhu cầu, phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, hội thảo về sở hữu trí tuệ trong phạm vi Chương trình cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, các tác giả đoạt giải trong các kỳ hội thi, giải thưởng sáng tạo thuộc phạm vi quản lý.

+ Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc đánh giá hiệu quả của Chương trình.

+ Tham gia các cuộc họp Hội đồng xét hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ các đối tượng sở hữu trí tuệ trong và ngoài nước, các Hội đồng xét duyệt và nghiệm thu các dự án khoa học và công nghệ khi có yêu cầu.

- Sở Tài chính: phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm và các nguồn khác để triển khai Chương trình.

- Các Sở, ngành khác phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tuyên truyền, phổ biến và cung cấp thông tin về Chương trình cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc phạm vi quản lý tham gia Chương trình

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai thực hiện các nội dung chương trình tại địa phương. Bố trí trí kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của địa phương tổ chức hoạt động thông tin, tuyên truyền về chương trình, vận động doanh nghiệp tham gia chương trình và hỗ trợ thực hiện đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác, phát triển tài sản trí tuệ của địa phương. Phấn đấu mỗi địa phương đều có sản phẩm, dịch vụ hoặc dự án được hỗ trợ từ Chương trình; đến

năm 2020, mỗi quận, huyện tăng 25% số văn bằng sở hữu trí tuệ được cấp so với đến năm 2015.

- Báo Cần Thơ, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thông tin, tuyên truyền nội dung và kết quả thực hiện Chương trình.

**c) Trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp**

- Lập nhu cầu hỗ trợ và đăng ký gửi về Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định.

- Tổ chức triển khai dự án thuộc Chương trình theo đúng nội dung, khối lượng, thời gian và kinh phí theo Hợp đồng đã ký.

- Thực hiện báo cáo kết quả triển khai dự án định kỳ hàng quý, năm.

- Tổ chức, doanh nghiệp chủ trì dự án có trách nhiệm huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân, đơn vị để thực hiện nội dung dự án thuộc Chương trình.

- Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bị phát hiện có hành vi gian lận để được hưởng hỗ trợ theo quy định này thì phải hoàn trả kinh phí đã được hỗ trợ và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Định kỳ hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện Chương trình để có sự chấn chỉnh kịp thời./.

**Điều 2:** Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quản lý Chương trình; các Sở, Ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của ngành theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3:** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- TTTU; TT. HĐND TP;
- TT.UBND TP;
- Như Điều 3;
- LH các Hội KH&KT TP;
- VPUBND TP (3A, C);
- Lưu: VT. HK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Dũng**